

Số: 43/2024/QĐST-DS

Quận 5, ngày 15 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 167/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà **Thái Mỹ P**, sinh năm 1973;

Địa chỉ: **Số B N, Phường B, Quận E, Thành Phố Hồ Chí Minh.**

Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với: Bà **Thái Nguyệt H**, sinh năm 1958;

Địa chỉ: **Số B N, Phường B, Quận E, Thành Phố Hồ Chí Minh.**

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Thái Dũ T**, sinh năm 1965; Địa chỉ: **Số B N, Phường B, Quận E, Thành Phố Hồ Chí Minh.**

2. Ông **Thái Dũ H1**, sinh năm 1971; Địa chỉ: **Số B N, Phường B, Quận E, Thành Phố Hồ Chí Minh.**

3. Bà **Thái Mỹ M**, sinh năm 1969; Địa chỉ: **Số B N, Phường B, Quận E, Thành Phố Hồ Chí Minh.**

Xét thấy: Người yêu cầu là bà **Thái Mỹ P** có đơn rút lại toàn bộ yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Căn cứ Điều 48, điểm c khoản 2 Điều 366 và Điều 371 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 167/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”.

Điều 2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc dân sự: Các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Sung vào công quỹ nhà nước số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số:

AA/2021/0010835 ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

THẨM PHÁN

Mai Thị Thái Hòa